PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2011/TB-LPQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2011

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về Tăng cường hợp tác phòng, chống buôn bán người, ký tại Bắc Kinh ngày 15 tháng 9 năm 2010, có hiệu lực từ ngày 14 tháng 3 năm 2011.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao lục Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Lê Thị Tuyết Mai

HIỆP ĐỊNH
GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA VỀ TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN NGƯỜI

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (sau đây được gọi là "hai Bên");

Ý thức được hiệu quả hợp tác song phương trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống nạn buôn bán người;

Nhằm tăng cường hợp tác thực thi pháp luật giữa hai nước, phòng ngừa, ngăn chặn, trừng trị hiệu quả các hoạt động phạm tội buôn bán người qua biên giới và bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau;

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1. Căn cứ vào pháp luật của mỗi Bên và các điều ước quốc tế cùng tham gia, hai Bên triển khai hợp tác trên các phương diện sau:

1. Phòng ngừa tội phạm buôn bán người liên quan đến hai nước và bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân.

2. Cùng đấu tranh chống hoạt động phạm tội buôn bán người liên quan đến hai nước, chuyển giao người có hành vi phạm tội, đưa nạn nhân hồi hương.

3. Xây dựng các tiêu chí xác định nạn nhân bị buôn bán qua biên giới có liên quan đến hai nước, kịp thời xác định nạn nhân bị buôn bán;

4. Triển khai các hoạt động đào tạo chung trong lĩnh vực điều tra các vụ án buôn bán người xuyên quốc gia và bảo vệ nạn nhân;

5. Trao đổi thông tin về các vụ án buôn bán người qua biên giới, các quy định pháp luật có liên quan;

6. Xây dựng cơ chế liên lạc tại biên giới để tăng cường trao đổi và hợp tác về đấu tranh chống buôn bán người xuyên quốc gia giữa hai nước.

Điều 2. Hai Bên cần áp dụng những biện pháp thích hợp nhằm bảo vệ an toàn cho nạn nhân bị buôn bán, cụ thể:

1. Hai Bên không xử lý đối với hành vi xuất nhập cảnh bất hợp pháp của nạn nhân bị buôn bán hoặc các hành vi bất hợp pháp khác do việc bị buôn bán dẫn đến.

2. Sau khi xác minh nhân thân nạn nhân bị buôn bán, cần đưa nạn nhân hồi hương kịp thời qua con đường chính quy.

3. Hai Bên bảo vệ an toàn và bí mật cho nạn nhân bị buôn bán và có sự hỗ trợ bảo vệ thích hợp cho nạn nhân, bao gồm chỗ ăn, ở trong quá trình trung chuyển, hỗ trợ thích hợp về pháp luật, phục hồi sức khỏe, tư vấn tâm lý.

4. Trong quá trình xác định, hỗ trợ tạm thời, hồi hương và thực hiện thủ tục pháp lý, nạn nhân được đối xử nhân đạo và tôn trọng nhân phẩm.

5. Nạn nhân là người chưa thành niên phải được chăm sóc một cách đặc biệt trong việc bảo vệ, hồi hương, thực hiện thủ tục pháp lý và luôn luôn cân nhắc đến lợi ích tốt nhất của họ.

Điều 3. Hai Bên cam kết hợp tác nhằm đảm bảo hồi hương an toàn và nhanh chóng cho nạn nhân:

1. Một Bên sẽ thông báo trước cho Bên kia về tên, tuổi và các thông tin liên quan của nạn nhân thông qua đường ngoại giao hoặc hợp tác của Công an để hai Bên trao đổi, phối hợp thu xếp hồi hương.

2. Hai Bên cần căn cứ vào trình tự mà hai Bên đã thống nhất, đơn giản hóa trình tự hồi hương để quá trình hồi hương được thông suốt, trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được yêu cầu của phía Bên kia, phải hoàn thành việc xác minh nhân thân và quốc tịch của nạn nhân bị buôn bán và đảm bảo hồi hương kịp thời, an toàn cho nạn nhân.

3. Bên chuyển giao nạn nhân phải thông báo cho Bên tiếp nhận trước ít nhất 05 (năm) ngày làm việc. Trao trả tại cửa khẩu do Chính phủ hai Bên thỏa thuận mở. Cán bộ có thẩm quyền của hai Bên ký biên bản giao nhận nạn nhân.

4. Hai Bên sẽ xác định cơ quan đầu mối xác minh, tiếp nhận nạn nhân và thông báo cho nhau bằng văn bản.

Điều 4. Cơ quan chủ trì thực hiện Hiệp định này là Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công an nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Cơ quan thực hiện của hai Bên mỗi năm gặp gỡ một lần, tổ chức luân phiên tại hai nước, để trao đổi hợp tác liên quan đến phòng, chống buôn bán người. Trong trường hợp khẩn cấp, hai Bên có thể bàn bạc để xác định thời gian và địa điểm gặp gỡ lâm thời.

Chi phí đi lại quốc tế của các đoàn đại biểu được mời theo Hiệp định này sẽ do Bên được mời chi trả, chi phí tại nước đến sẽ do Bên mời chi trả, trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận riêng.

Điều 5. Các thông tin nghiệp vụ được trao đổi giữa hai Bên phải tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc bảo mật. Khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bên

cung cấp thông tin, Bên nhận tin không được công bố ra bên ngoài hoặc tiết lộ cho Bên thứ 3.

Điều 6. Hiệp định này sẽ không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của hai Bên trong việc thực hiện các điều ước quốc tế đã ký kết hoặc tham gia.

Điều 7. Những tranh chấp nảy sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định, hai Bên cần giải quyết thông qua thỏa thuận trên tinh thần hữu nghị và hiểu biết lẫn nhau.

Sau khi hai Bên đã thỏa thuận và đồng ý có thể tiến hành bổ sung, sửa đổi Hiệp định này

Điều 8. Khi một Bên căn cứ vào Hiệp định này đưa ra yêu cầu phối hợp giúp đỡ của phía Bên kia, nếu Bên được yêu cầu cho rằng việc thực hiện yêu cầu của Bên kia có thể ảnh hưởng đến nguyên tắc cơ bản về chủ quyền, an ninh, trật tự công cộng, các lợi ích cơ bản hoặc pháp luật của Bên được yêu cầu thì có thể từ chối phối hợp, giúp đỡ và thông báo cho Bên yêu cầu lý do từ chối

Điều 9. Sau khi hai Bên hoàn thành thủ tục pháp lý của mỗi Bên sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày nhận được bản thông báo thứ hai.

Bất cứ Bên nào cũng có thể thông báo cho Bên kia bằng văn bản việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định vào bất kỳ thời gian nào.

Hiệp định này sẽ hết hiệu lực sau 03 (ba) tháng kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của phía Bên kia.

Hiệp định này được ký tại Bắc Kinh ngày 15 tháng 9 năm 2010, được lập thành 2 bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Trung và tiếng Anh, các văn bản này có giá trị pháp lý như nhau. Nếu có bất đồng về việc giải thích văn bản thì bản tiếng Anh sẽ được dùng làm căn cứ./.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XHCH VIỆT NAM BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CHND TRUNG HOA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**
Lê Hồng Anh	**Mạnh Kiến Trụ**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng